

Bản án số: 100/2023/DS-ST
Ngày 22 – 5 – 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dưỡng.

Bà Nguyễn Kim Kết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: Khóm x, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Quốc V1, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: Khóm y, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Thế V, thể hiện:**

Ngày 09/12/2022 anh Trần Quốc V1 có vay của anh Thế V số tiền 175.000.000 đồng, thời gian vay 01 tháng trả lại. Tuy nhiên, đến thời điểm trả nợ anh Quốc V1 vẫn không thực hiện. Từ nguyên nhân trên, anh Thế V khởi kiện yêu cầu anh Quốc V1 trả lại số tiền 175.000.000 đồng.

*** Đối với anh Trần Quốc V1:** Đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng đối với yêu cầu khởi kiện của anh Thế V nhưng anh Quốc V1 không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của anh Thế V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Thế V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Trần Quốc V1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Theo biên nhận mượn tiền ngày 09/12/2022 và biên nhận cam kết trả tiền vào ngày 27/3/2023 (sau khi Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án ngày 24/02/2023) do anh Thế V cung cấp thể hiện anh Quốc V1 ký nhận khoản vay của anh Thế V với số tiền 175.000.000 đồng, thời hạn 01 tháng trả lại; theo anh Thế V, sau khi vay anh Quốc V1 không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận cho đến nay. Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng Quốc Vinh không có ý kiến phản đối về nội dung anh Thế V khởi kiện, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Do đó có căn cứ xác định anh Quốc V1 có thiếu nợ anh Vinh số tiền 175.000.000 đồng nên anh Thế V khởi kiện yêu cầu anh Quốc V1 trả lại số tiền trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Quốc V1 phải chịu là 8.750.000 đồng (175.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thế V.

Buộc anh Trần Quốc V1 trả cho anh Thế V số tiền 175.000.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Thế V cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng anh Quốc V1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Quốc V1 phải chịu 8.750.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Thế V không phải chịu. Hoàn trả lại cho anh Thế V số tiền đã nộp tạm ứng là 4.375.000 đồng (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013878 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn